CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM - *SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*

**HỘ CHIẾU** / *PASSPORT*

Loại / *Type*: P

Mã số / *Code*: VNM

Số hộ chiếu / *Passport N°*: C5648967

Họ và tên / *Full name*: TRẦN LÊ NGUYỄN

Quốc tịch / *Nationality*: VIỆT NAM / *VIETNAMESE*

Ngày sinh / *Date of birth*: 01 / 08 / 1996

Nơi sinh / *Place of birth*: TRÀ VINH

Giới tính / *Sex*: NAM / M

Số GCMND / *ID card N°*: 334870073

Ngày cấp / *Date of issue*: 26 / 07 / 2018

Có giá trị đến / *Date of expiry*: 26 / 07 / 2028

Nơi cấp / *Place of issue*: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

P<VNMTRAN<<LE<NGUYEN<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C5648967<9VNM9608018M2807269334870073<<<<<56

JAPAN VISA

日本国査証

EC1337657

Place of issue: HO CHI MINH

Date of issue: 24 MAY 19

Date of expiry: 24 AUG 19

No.of entries: SINGLE

Issue No.: 19B58546

For stay(s) of: 1 YEAR

Category: (E) AS TECH. INTERN TRAINING (I) (B)

Surname/Given name: TRAN LE NGUYEN

Passport No.: C5648967

Sex: M

Date of birth: 01 AUG 96

Nationality: VNM

No. of applicants:

Remarks: HHY19-001532

V<JPNTRAN<<LE<NGUYEN<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<<
C5648967<9VNM9608018M190824019B58546620D<E17